

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày 29-7-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi.

Ông Hoàng Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Thi Thê T, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1982 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thi Văn L và con bà Đỗ Thị L; có vợ Triệu Thị X và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 57/2015/HSST ngày 23-9-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 28-4-2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 18/HSST ngày 14-7-2006 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử 01 năm tù và tại bản án số 32/2011/HSST ngày 19-8-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử 09 tháng tù cùng về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 04-7-2021 đến nay; có mặt.

2. Lê Trọng Q, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1989 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng T và con bà Nguyễn Thị H; có vợ Triệu Thị Thùy N và 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, lần thứ nhất ngày 31-8-2011 bị Công an huyện B xử phạt số tiền 25.000.000 đồng về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép, lần thứ hai ngày 31-10-2014 bị Công an huyện C xử phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi Mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, đều đã được xóa tiền sự; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 04-7-2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nông Đình T, sinh năm 1996; trú tại: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn H; có mặt.
2. Anh Lý Quốc G; có mặt.
3. Anh Đàm Ngọc H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26-6-2021, Ủy ban nhân dân xã V, huyện C ra Quyết định số 92/QĐ-UBND về việc thành lập và cử thành phần thực hiện nhiệm vụ tại khu cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn xã V, huyện C. Lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ gồm có các cán bộ, chiến sĩ, viên chức thuộc các ban ngành của xã V; địa điểm khu cách ly đặt tại trường Trung học cơ sở xã V thuộc thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04-7-2021, anh Hoàng Văn T đến nhà Thi Thê T để chơi thì gặp Lê Trọng Q đang ngồi chơi ở đó. Sau đó cả ba ngồi ăn cơm uống rượu tại nhà Thi Thê T. Trong lúc ăn cơm anh Hoàng Văn T nói: Tý ăn cơm xong sẽ vào khu cách ly gửi đồ cho vợ anh Hoàng Văn T là chị Triệu Thị T đang cách ly tập trung tại trường Trung học cơ sở xã V. Nghe anh Hoàng Văn T nói như vậy thì Lê Trọng Q nói cũng muốn đi cùng để gửi một ít đồ cho chị Triệu Thị T, vì chị Triệu Thị T là chị họ của Lê Trọng Q. Khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày Lê Trọng Q gọi điện thoại cho anh Lý Quốc G là Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã V đang làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự trong khu cách ly để hỏi xem có gửi đồ được không thì anh Lý Quốc G nói cứ mang xuống gửi sẽ có người chuyển vào cho. Gọi điện xong, Lê Trọng Q bảo anh Hoàng Văn T đi thì anh Hoàng Văn T bảo không đi nữa nên Lê Trọng Q lấy xe mô tô của mình chở Thi Thê T đi mua kẹo bánh rồi đi đến khu cách ly. Khi tới nơi Lê Trọng Q và Thi Thê

T dừng xe ở cổng thấy cổng đóng nhưng không khóa, bên trong có anh Lý Quốc G, anh Đàm Ngọc H là công an viên thôn P, xã V; anh Hoàng Văn H là Thôn đội trưởng thôn L, xã V đang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại khu cách ly. Thi Thể T dùng chân đạp mạnh vào cánh cổng rồi Lê Trọng Q dùng hai tay đẩy cánh cổng mở rộng ra. Mặc dù, biết rõ nội quy của khu cách ly và đều không đeo khẩu trang nhưng cả hai vẫn tự ý đi thẳng vào phía trong sân trường. Lúc này anh Nông Đình T là công an chính quy đảm nhiệm chức danh công an viên xã V đang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại khu cách ly đi đến chào và hỏi Thi Thể T và Lê Trọng Q: “ Các anh vào đây có việc gì” thì Thi Thể T trả lời: “ Vào gửi đồ” và Thi Thể T nói lại với anh Nông Đình T là: “Làm sao”. Thấy Thi Thể T và Lê Trọng Q có biểu hiện đã uống rượu và có thái độ không hợp tác nên anh Nông Đình T quay lên phòng để mặc quần áo cảnh phục thì Lê Trọng Q đi theo sau chặn lại; khi anh Nông Đình T quay lại thì Lê Trọng Q từ phía sau dùng hai tay ôm ngang bụng giữ chặt anh Nông Đình T. Thấy Lê Trọng Q đã giữ được anh Nông Đình T nên Thi Thể T lao tới dùng tay phải đánh vào mặt anh Nông Đình T nhưng anh Nông Đình T né tránh nên Thi Thể T đánh trúng vào phía sau tai trái của anh Nông Đình T. Thấy vậy, anh Lý Quốc G và anh Đàm Văn H chạy tới can ngăn không cho Thi Thể T và Lê Trọng Q đánh anh Nông Đình T. Anh Nông Đình T đi lên phòng thì Lê Trọng Q tiếp tục đi theo và Thi Thể T tiếp tục chửi và định đánh anh Nông Đình T; anh Lý Quốc G và anh Hoàng Văn H tiếp tục can ngăn và yêu cầu Thi Thể T, Lê Trọng Q đi ra khỏi khu cách ly thì Thi Thể T, Lê Trọng Q mới bỏ đi về nhà. Hậu quả anh Nông Đình T bị xây xước nhẹ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với anh Nông Đình T nhưng anh Nông Đình T từ chối đi giám định và không yêu cầu các bị cáo Thi Thể T, Lê Trọng Q phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Về xử lý vật chứng: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB màu xanh chứa 02 đoạn dữ liệu điện tử, bên trong phong bì màu trắng, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của thành phần tham gia và được đóng dấu cơ quan điều tra Công an huyện C.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSCL ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng đã truy tố các bị cáo Thi Thể T, Lê Trọng Q về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thi Thể T, Lê Trọng Q đều thừa nhận bị truy tố về tội Chống người thi hành công vụ như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nông Đình T khai, ngày 04 tháng 7 năm 2021 khi anh đang được giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự khu cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 của xã V, tại Trường trung học cơ sở xã V theo Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 26-6-2021 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện C về việc thành lập và cử thành phần thực hiện nhiệm vụ tại khu cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn xã V, huyện C. Khoảng 18 giờ 50 phút có các bị cáo Thi Thể T, Lê Trọng Q tự ý đạp cổng, đi vào khu cách ly, sau đó bị cáo Lê Trọng Q chặn, ôm ngang người giữ

chặt anh lại, để bị cáo Thi Thê T đánh trúng vào phía sau tai trái, làm anh bị xây xước nhẹ, nên anh từ chối đi giám định và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự. Về hình sự anh Nông Đình T yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

Người làm chứng gồm anh Hoàng Văn H, anh Lý Quốc G, anh Đàm Ngọc H đều khai, thời điểm xảy ra vụ việc các anh đang được phân công làm thành viên Tổ đảm bảo an ninh trật tự tại khu cách ly cùng anh Nông Đình T Công an viên xã V, theo Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 26-6-2021 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện C về việc thành lập và cử thành phần thực hiện nhiệm vụ tại khu cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn xã V, huyện C, tại Trường trung học cơ sở xã V. Các anh thấy các bị cáo Thi Thê T, Lê Trọng Q tự ý đập công, đi vào khu vực cách ly, không được sự đồng ý cho phép của Tổ đảm bảo an ninh trật tự. Nghe thấy tiếng đập công anh Nông Đình T đang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại khu cách ly đi đến chào và hỏi Thi Thê T và Lê Trọng Q: “ Các anh vào đây có việc gì” thì Thi Thê T trả lời: “ Vào gửi đồ” và Thi Thê T nói lại với anh Nông Đình T là: “Làm sao”. Thấy Thi Thê T và Lê Trọng Q có biểu hiện đã uống rượu và có thái độ không hợp tác nên anh Nông Đình T quay lên phòng để mặc quần áo cảnh phục thì Lê Trọng Q đi theo sau chặn lại, từ phía sau dùng hai tay ôm ngang bụng giữ chặt anh Nông Đình T, để bị cáo Thi Thê T đánh trúng vào phía sau tai trái của anh Nông Đình T, sau đó được các anh can ngăn thì các bị cáo mới dừng lại ra về.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm buộc tội các bị cáo Thi Thê T, Lê Trọng Q và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, tuyên bố các bị cáo Thi Thê T, Lê Trọng Q phạm tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330, các Điều 17, 38, 50, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thi Thê T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các Điều 17, 38, 50, 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trọng Q từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Nông Đình T không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề nghị xem xét.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Thi Thế T, Lê Trọng Q đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 04 tháng 7 năm 2021 tại Trường trung học cơ sở xã V, huyện C, là khu cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 của xã V. Các bị cáo Thi Thế T và Lê Trọng Q có hành vi tự ý đập cổng, đi vào khu cách ly sau đó đánh anh Nông Đình T là công an viên được giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại khu cách ly, hậu quả anh Nông Đình T bị xây xước nhẹ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của lực lượng tuyến đầu đang tham gia thực hiện nhiệm vụ tại Khu vực cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của xã V và cản trở người thi hành nhiệm vụ, đồng thời đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp và toàn xã hội phải chung tay, nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, trong đó tại địa bàn huyện C nói chung và xã V nói riêng đã Quyết định thành lập Khu vực cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 của xã V, để thực hiện nhiệm vụ khám sàng lọc, chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng sau khi tiếp nhận vào khu vực cách ly, theo dõi nắm tình hình sức khỏe của các đối tượng cách ly, kịp thời phát hiện các trường hợp nghi nhiễm để có biện pháp xử lý kịp thời, bảo vệ sức khỏe cho người dân tại địa phương và an toàn cho xã hội, không để dịch bệnh Covid-19 lây lan trên địa bàn xã, huyện. Các bị cáo Thi Thế T, Lê Trọng Q là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi không chấp hành nội quy của khu cách ly, tự ý đập cổng, đi vào khu cách ly, chống người thi hành công vụ được giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tại khu cách ly là không chấp hành quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của Nhà nước, của địa phương là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt ảnh hưởng xấu đến công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của chính quyền địa phương hiện nay. Hành vi đó của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục đối với

các bị cáo nói riêng và răn đe, phòng ngừa những người khác có hành vi tương tự nói chung.

[4] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị từ trước, không có sự phân công vai trò nhưng có chung hành vi chống người thi hành công vụ nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm về hành vi mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, cần phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi đó. Bị cáo Thi Thể T là người là người nảy sinh ý định đập công, đi vào khu cách ly và là người đánh anh Nông Đình T nên là người có vai trò tích cực nhất trong vụ án. Bị cáo Lê Trọng Q tiếp nhận ý chí của bị cáo Thi Thể T, cùng đi vào khu cách ly và giúp sức cho bị cáo Thi Thể T đánh anh Nông Đình T nhưng có vai trò ít tích cực hơn.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Thi Thể T, Lê Trọng Q đều có nhân thân xấu, cụ thể: Bị cáo Thi Thể T không có tiền sự, đã có 01 tiền án, ngày 23-9-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 28-4-2021, chưa được xóa án tích và 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử về tội Trộm cắp tài sản vào các năm 2006, 2011 đã được xóa án tích. Bị cáo Lê Trọng Q tuy không có tiền án, tiền sự, nhưng đã có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, lần thứ nhất ngày 31-8-2011 bị Công an huyện B xử phạt số tiền 25.000.000 đồng về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép; lần thứ hai ngày 31-10-2014 bị Công an huyện C xử phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi Mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, đều đã được xóa tiền sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thi Thể T thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bố đẻ bị cáo là ông Thi Văn L được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Trọng Q thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thi Thể T đã bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 57/2015/HSST ngày 23-9-2015, chấp hành xong bản án ngày 28-4-2021, đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Trọng Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục cho chính các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, phải cách ly các bị cáo Thi Thể T, Lê Trọng Q ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết. Tuy nhiên, bị cáo Thi Thể T có vai trò chính trong vụ án

và có tình tiết tăng nặng tái phạm nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn so bị cáo Lê Trọng Q. Bị cáo Lê Trọng Q có vai trò giúp sức, nhưng lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên mức hình phạt phải chịu thấp hơn so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Thi Thê T.

[10] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Nông Đình T không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Xác nhận lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB màu xanh chứa 02 đoạn dữ liệu điện tử, bên trong phong bì màu trắng, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của thành phần tham gia và được đóng dấu cơ quan điều tra Công an huyện C.

[13] Về án phí: Các bị cáo Thi Thê T, Lê Trọng Q là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thi Thê T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các Điều 17, 38, 50, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trọng Q.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Thi Thê T, Lê Trọng Q phạm tội Chống người thi hành công vụ.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Thi Thê T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04-7-2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Trọng Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04-7-2021.

3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB màu xanh chứa 02 đoạn dữ liệu điện tử, bên trong phong bì màu trắng, dán kín, trên mép phong bì có chữ ký của thành phần tham gia và được đóng dấu cơ quan điều tra Công an huyện C.

4. Về án phí: Các bị cáo Thi Thê T, Lê Trọng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thanh Huyền